

Số: **3082** /XMBS-VT

Bỉm sơn, ngày **29** tháng **10** năm 2024

## THƯ MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

Kính gửi: .....

Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn tổ chức chào giá cạnh tranh, gói mua sắm hàng hóa: “Mua sắm ống lồng 5C tháp trao đổi nhiệt lò 3”;

Xin mời quý Công ty tham dự chào giá cạnh tranh (nộp chào giá), nội dung được nêu trong bản yêu cầu báo giá kèm theo với nội dung như sau :

**Chương I: Yêu cầu nộp chào giá.**

**Chương II: Phạm vi, yêu cầu của gói thầu.**

**Chương III : Biểu mẫu:**

Biểu mẫu số 01: Đơn chào giá

Biểu mẫu số 02: Bảng tổng hợp giá chào

Biểu mẫu số 03: Bảng giá chào của hàng hóa

**Chương IV: Dự thảo mẫu hợp đồng :**

(Nội dung thư yêu cầu chào giá gồm 15 trang và bản vẽ gửi kèm theo văn bản này).

Hết thời gian quy định Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn sẽ tổ chức đánh giá các bản chào giá, Bản chào giá nào đáp ứng tất cả các nội dung yêu cầu và có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất và không vượt giá gói kế hoạch /Giá dự toán của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn, sẽ được đề nghị lựa chọn và thông báo kết quả cho các nhà cung cấp tham gia chào giá.

Rất mong nhận được sự hợp tác của quý Công ty./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: Văn thư;
- P.Vật tư.



## THƯ YÊU CẦU CHÀO GIÁ

- Tên gói mua sắm hàng hóa: “Mua sắm ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3”
- Gói mua sắm số: 628- 2024/XMBS - VT
- Dự án/dự toán mua sắm: Phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn
- Phát hành ngày: Ngày 29. tháng 10. năm 2024
- Ban hành kèm theo thư mời chào giá cạnh tranh số 3082./ XMBS – VT, ngày 29. tháng 10. năm 2024.

Bên mời chào giá *jen*

CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN  
Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Huy Quân

Tháng 10. /2024

## TỪ NGỮ VIẾT TẮT

Chủ đầu tư/bên mời chào giá	Chủ đầu tư đối với gói mua sắm hàng hóa thuộc dự toán mua sắm mua sắm thường xuyên phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Đấu thầu
Dự toán	Dự toán mua sắm thường xuyên của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.
Luật Dân sự	Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội;
Quy chế mua sắm	Áp dụng theo Quy chế quản lý mua sắm hàng hóa và dịch vụ số: 3149/QĐ-XMBS, ngày 27/12/2019 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn;
VND	Đồng tiền Việt Nam đồng

## **Chương I. YÊU CẦU NỘP THU BẢO GIÁ**

### **Mục 1. Khái quát**

1. Tên chủ đầu tư là: Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn.
2. Tên bên mời chào giá là: Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn.
3. Bên mời chào giá mời nhà cung cấp tham gia chào giá cạnh tranh (nộp báo giá) gói mua sắm hàng hóa: “Mua sắm ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3”, thuộc dự toán mua sắm phục vụ sản xuất của Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn. Phạm vi cung cấp, yêu cầu của gói mua sắm hàng hóa nêu tại Chương II của bản yêu cầu chào giá này.
4. Loại hợp đồng: trọn gói.

### **Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp**

1. Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói mua sắm hàng hóa này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:
  - a. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
  - b. Hạch toán tài chính độc lập;
  - c. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
  - d. Không có cổ phần hoặc vốn góp trên 20% với nhà cung cấp khác cùng tham gia chào giá cạnh tranh gói mua sắm hàng hóa này;
2. Nhà cung cấp là cá nhân có tư cách hợp lệ khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật;
  - b. Có chứng chỉ chuyên môn phù hợp theo quy định của pháp luật (Nếu có yêu cầu từ bên mua hàng);
  - c. Không đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự;
  - d. Có đăng ký hoạt động hợp pháp theo quy định của pháp luật.
3. Nhà cung cấp có tư cách hợp lệ được tham gia chào giá với tư cách độc lập hoặc liên danh hoặc đại diện chính thức cho nhà cung cấp được mời tham gia chào giá. Trường hợp liên danh hoặc đại diện phải có văn bản thỏa thuận giữa các bên hoặc giấy ủy quyền, trong đó quy định rõ trách nhiệm của thành viên đứng đầu liên danh, thành viên ủy quyền và đại diện được ủy quyền, trách nhiệm chung và riêng của từng bên. Trong cùng một gói mua sắm, mỗi nhà cung cấp chỉ được phép tham gia một liên danh với tư cách nhà cung cấp chính.

### **Mục 3. Đơn chào hàng, giá chào và biểu giá**

1. Nhà cung cấp phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo Mẫu số 01, Mẫu số 03 Chương III, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

Trường hợp tại cột “đơn giá” và cột “thành tiền” của một mục mà nhà cung cấp không ghi giá trị hoặc ghi là “0” thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói mua sắm hàng hóa, nhà cung cấp phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu chào giá với đúng giá đã chào.

2. Giá chào là giá do nhà cung cấp ghi trong đơn chào giá, bao gồm toàn bộ

các chi phí (chưa tính giảm giá) để thực hiện gói mua sắm hàng hóa trên cơ sở yêu cầu của bản yêu cầu chào giá, kể cả thuế, phí, lệ phí và chi phí liên quan khác. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.

3. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời chào giá nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà cung cấp cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục.

#### **Mục 4. Thành phần báo giá**

Báo giá do nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đơn chào hàng theo Mẫu số 01 Chương III;
2. Biểu tổng hợp giá chào theo Mẫu số 02 ) Chương III;
3. Biểu giá theo (Mẫu số 03) Chương III;
3. Các nội dung cần thiết khác \_\_\_\_\_ [*Ghi tên các thành phần cần thiết khác (nếu có)*].

#### **Mục 5. Thời hạn hiệu lực của báo giá**

Thời gian có hiệu lực của báo giá tối thiểu là **20** ngày, kể từ ngày có thời điểm hết hạn nộp báo giá **14 giờ 00 phút, ngày 05. tháng 11. năm 2024.**

#### **Mục 6. Nộp, tiếp nhận, đánh giá báo giá**

1. Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện bằng phong bì kín có niêm phong theo cách của nhà thầu (*Ngoài phong bì ghi rõ: **Bản chào giá cạnh tranh, gói mua sắm hàng hóa: “Mua sắm ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3”***, gửi về địa chỉ tiếp nhận báo giá: Phòng Vật tư - Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn; Điện thoại: 02373 824242, không muộn hơn 14 giờ 00 phút, ngày **05. tháng 11. năm 2024.** Các bản chào giá được gửi đến bên mời chào giá sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét.

2. Bên mời chào giá chịu trách nhiệm bảo mật các thông tin trong bản chào giá của từng nhà cung cấp. Ngay sau khi kết thúc thời hạn nộp báo giá, bên mời chào giá lập văn bản tiếp nhận các báo giá bao gồm tối thiểu các nội dung: tên nhà cung cấp, giá chào, thời gian có hiệu lực của bản chào giá và gửi văn bản tiếp nhận này đến các nhà cung cấp đã nộp báo giá.

3. Bên mời chào giá so sánh các bản chào giá theo bản yêu cầu chào giá. Trong quá trình đánh giá các bản chào giá, bên mời chào giá có thể mời nhà cung cấp có giá chào thấp nhất đến thương thảo hợp đồng.

#### **Mục 7. Điều kiện xét duyệt trúng chào giá**

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị trúng chào giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có báo giá đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bản yêu cầu báo giá;
2. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá (nếu có) thấp nhất và không vượt dự toán gói mua sắm hàng hóa được duyệt.

## **Mục 8. Công khai kết quả lựa chọn nhà thầu**

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả nhà cung cấp tham dự chào giá theo đường bưu điện, fax hoặc được đăng tải trên Website: <http://ximangbimson.com.vn> của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn, hoặc đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng khác.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu có nhà cung cấp không trúng thầu gửi văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì trong vòng 07 ngày làm việc nhưng trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.

## **Mục 9. Bảo đảm thực hiện hợp đồng**

Trước khi hợp đồng có hiệu lực, nhà cung cấp trúng chào giá phải thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng như sau: (không áp dụng)

(Trường hợp cần có bảo đảm thực hiện hợp đồng, nếu có thì sẽ áp dụng 2% giá trị hợp đồng, bằng biện pháp bảo lãnh qua Ngân hàng của Bên bán, hiệu lực bảo lãnh trong vòng 02 tháng kể ngày phát hành).

## **Mục 10. Giải quyết kiến nghị**

1. Nhà cung cấp có quyền kiến nghị về kết quả lựa chọn nhà cung cấp và những vấn đề liên quan trong quá trình tham gia chào giá cạnh tranh khi thấy quyền, lợi ích của mình bị ảnh hưởng khi tham gia chào giá theo quy định của hồ sơ mời chào giá.

2. Trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị về kết quả chào giá gửi người có thẩm quyền và Hội đồng tư vấn về giải quyết kiến nghị, nhà cung cấp sẽ phải nộp một khoản chi phí là 2.000.000 đồng cho bộ phận thường trực giúp việc của Hội đồng tư vấn về giải quyết kiến nghị. Trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị được kết luận là đúng thì chi phí do nhà cung cấp nộp sẽ được hoàn trả bởi cá nhân, tổ chức có trách nhiệm liên đới.

a) Địa chỉ nhận đơn kiến nghị của bên mời chào giá là : Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn.

- Địa chỉ: Phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Điện thoại: 0237.3824242; Fax: 0237.3824046

3. Xử lý vi phạm : Trường hợp nhà cung cấp có các hành vi, vi phạm về chào giá cạnh tranh thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý căn cứ theo quy định của hồ sơ mời chào giá và quy chế mua sắm số: 3149/QĐ XMBS ngày 27/12/2019 của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn và các quy định pháp luật khác liên quan.

## Chương II. PHẠM VI, YÊU CẦU CỦA GÓI MUA SẮM

### 1. Đối với gói mua sắm hàng hóa

**Bảng số 1. Yêu cầu cung cấp hàng hóa**

Nhà cung cấp phải cung cấp hàng hóa theo đúng nội dung nêu tại bảng sau trong vòng 40 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

STT	Danh mục hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	Bảo hành	Số lượng	Các yêu cầu khác (nếu có)
1	Ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3 gồm 2 danh mục dưới đây:	Nhà cung cấp cam kết là hàng mới 100% chưa qua sử dụng, hàng hóa gia công chế tạo phải đảm bảo đúng quy cách, chủng loại, đúng mức vật liệu, đủ số lượng và đạt các yêu cầu kỹ thuật, phải đảm bảo lắp đúng, lắp phù hợp với tháp trao đổi nhiệt lò nung Clinker số 3 của Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn hiện đang sử dụng.	≥ 18 tháng kể từ ngày đưa vào sử dụng	02 danh mục	-Tiền độ giao trong 40 ngày; -Nhà cung cấp giao hàng tại kho - Công ty CP Xi măng Bim Sơn; -Thanh toán sau 45 ngày và không quá 160 ngày sau khi giao hàng, có biên bản nghiệm thu nhập hàng và đủ hồ sơ chứng từ thanh toán liên quan theo quy định của hợp đồng.
1.1	Ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3 (Bộ gồm 8 tấm);	-Ống lồng được chế tạo thành 8 mảnh đều nhau bằng phương pháp đúc và để khi lắp ghép chặt các mảnh với nhau thành ống hình trụ bằng các bu lông M24x120 - Ống lồng sau chế tạo phải đạt kích thước đúng theo bản vẽ thiết kế của Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn, kích thước cơ bản là: Ø3576 /Ø3826 x 2014 - Trọng lượng ≈ 6820,8 kg/ bộ (sai số cho phép ± 2%) (YC kỹ thuật theo bản vẽ đính kèm)	”	01 Bộ	”
1.2	Bu lông M24 x 120 (thép trắng) để lắp các ống lồng C4, C5	Bu lông M24 x 120 (thép trắng) để lắp các ống lồng C4, C5 Vật liệu chế tạo bằng thép SUS 310; (YC kỹ thuật theo bản vẽ đính kèm)	”	100 Bộ	”

### Chương III. BIỂU MẪU

Mẫu số 01

#### ĐƠN CHÀO GIÁ

Ngày: \_\_\_\_\_ [Điền ngày, tháng, năm ký đơn chào giá]

Tên gói mua sắm : \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói mua sắm theo thông báo mời chào hàng]

Kính gửi: Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn

Sau khi nghiên cứu thư yêu cầu chào giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], cam kết thực hiện gói mua sắm hàng hóa: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói thầu] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là \_\_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một chào giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

Nếu bản chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của bản yêu cầu báo giá.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_\_ ngày, kể từ ngày \_\_\_\_\_ [Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu].

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO**  
(áp dụng đối với gói mua sắm hàng hóa)

STT	Nội dung	Giá chào
1	Hàng hoá	(M)
2	Dịch vụ liên quan (nếu có)	(I)
<b>Tổng cộng giá chào</b> (Kết chuyển sang đơn chào hàng)		<b>(M) + (I)</b>

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**BẢNG GIÁ CHÀO CỦA HÀNG HÓA**

1	2	3	4	5	6	7
STT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng mời chào giá	Xuất xứ, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm	Đơn giá	Thành tiền (Cột 4x6)
1	Ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3 (Bộ gồm 8 tấm);	Bộ	1			M1
2	Bu lông M24 x 120 (thép trắng) để lắp các ống lồng C4, C5	Bộ	100			
<p><b>Tổng cộng giá chào của hàng hoá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có)</b>  <i>(Kết chuyển sang bảng tổng hợp giá chào)</i></p>						<p><b>M=M1+M2 +...+M6</b></p>

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
*[ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

Ghi chú:

Các cột (1), (2), (3), (4) Bên mời chào giá ghi phù hợp với Danh mục hàng hóa quy định tại Chương II – Phạm vi, yêu cầu của gói mua sắm.

Các cột (5), (6), (7) do nhà cung cấp chào.

Đơn giá tại cột (6) bao gồm các chi phí cần thiết để cung cấp hàng hoá theo yêu cầu của bên mời chào giá, trong đó bao gồm các chi phí thuế, phí, lệ phí (nếu có) và không bao gồm các chi phí của dịch vụ liên quan tại Mẫu số 03a(2). Khi tham gia chào giá cạnh tranh, nhà cung cấp phải chịu trách nhiệm tìm hiểu, tính toán và chào đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm trước ngày có thời điểm hết hạn nộp báo giá theo quy định

## Chương IV. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2024;

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_

Gói mua sắm hàng hóa : “Mua sắm ống lồng C5 tháp trao đổi nhiệt lò 3”.

Thuộc dự toán: Phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty CP Xi măng Bỉm Sơn  
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội ;

- Căn cứ Phê duyệt số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2024 của \_\_\_\_ về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp, gói mua sắm hàng hóa: “Mua sắm ống lồng 5C tháp trao đổi nhiệt lò 3”.

của Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn và thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của bên mời chào giá;

- Căn cứ biên bản hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời chào giá và nhà cung cấp ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2024;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

### **Nhà cung cấp (sau đây gọi là Bên A)**

Tên nhà cung cấp [*Ghi tên nhà cung cấp trúng chào giá*]: \_\_\_\_\_

Địa chỉ: \_\_\_\_\_

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Fax: \_\_\_\_\_

E-mail: \_\_\_\_\_

Tài khoản: \_\_\_\_\_

Mã số thuế: \_\_\_\_\_

Đại diện là ông/bà: \_\_\_\_\_

Chức vụ: \_\_\_\_\_

Giấy ủy quyền số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (*trường hợp được ủy quyền*) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

### **Chủ đầu tư/bên mời chào giá (sau đây gọi là Bên B)**

Tên chủ đầu tư/bên mời chào giá: Công ty Cổ phần Xi măng Bỉm Sơn

Địa chỉ: Phường Ba Đình – Thị xã Bỉm Sơn – Tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 02373.824.242

Fax: 02373.824.046

E-mail: [ttxmBimson@hn.vnn.vn](mailto:ttxmBimson@hn.vnn.vn)

Tài khoản: 116 0000 19556

Tại: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Thanh Hóa

Mã số thuế: 2800232620

Đại diện là ông: **Lê Huy Quân**

Chức vụ: **Quyền Tổng giám đốc**

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng với các nội dung sau:

### **Điều 1. Phạm vi cung cấp hàng hóa**

Bên B giao cho Bên A thực hiện việc cung cấp hàng hóa theo danh mục như sau:

tt	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá cho một đơn vị (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1					
2					
...					

### **Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Bản chào giá và các văn bản làm rõ báo giá của nhà cung cấp trúng chào giá (nếu có);
5. Bản yêu cầu chào giá và các tài liệu sửa đổi, làm rõ bản yêu cầu chào giá (nếu có);
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

### **Điều 3. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết thanh toán cho Bên A theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được nêu trong hợp đồng.

### **Điều 4. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết cung cấp cho Bên B đầy đủ các loại hàng hóa và dịch vụ liên quan như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng

### **Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1. Giá hợp đồng: \_\_\_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].
2. Phương thức thanh toán:
  - a) Hình thức thanh toán: Chuyển khoản qua Ngân hàng.
  - b) Thời hạn thanh toán: Thanh toán 100% tiền hàng nhập sau 45 ngày và không quá 160 ngày sau khi bên A nộp đầy đủ chứng từ theo quy định của Bộ tài chính khi nhập hàng và có Biên bản nghiệm thu bước 2 (nghiệm thu lắp đặt, chạy

thử, chạy có tải sau khi 72 giờ vận hành). Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Hóa đơn GTGT
- Biên bản nghiệm thu hàng hóa
- Phiếu nhập kho
- Phiếu kiểm tra chất lượng sản phẩm của bên A
- Biên bản nghiệm thu bước 2
- Bảo lãnh bảo hành có giá trị 5% tổng giá trị hàng nhập do Ngân hàng bên A phát hành cho bên B. Thời gian của bảo lãnh bảo hành là 18 tháng kể từ ngày ký biên bản nghiệm thu bước 2.

**Điều 6. Loại hợp đồng:** trọn gói

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 30 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**Điều 8. Hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng**

1. Việc hiệu chỉnh, bổ sung hợp đồng có thể được thực hiện trong các trường hợp sau:

2. Trường hợp phát sinh các hạng mục công việc ngoài phạm vi nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, Bên A và Bên B sẽ tiến hành thương thảo để làm cơ sở ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng.

**Điều 9. Chấm dứt hợp đồng**

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên A không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên B gia hạn;

b) Bên A bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên A đã không thực hiện. Bên A sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên B những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên B chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên B không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên B được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

**Điều 10. Tính hợp lệ của hàng hóa**

Bên A phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa; ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa

có xuất xứ.

### **Điều 11. Chất lượng hàng hóa**

Hàng hóa chế tạo phải đảm bảo mới 100% đúng quy cách, chủng loại, mác vật liệu và đạt các yêu cầu kỹ thuật.

Hàng mới, chưa qua sử dụng đảm bảo các yêu cầu như tại Điều 1 của hợp đồng này, thay thế hoàn toàn phù hợp với hệ thống tháp trao đổi nhiệt lò 3 của Công ty CP Xi măng Bim sơn đang sử dụng

### **Điều 12. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa**

1. Bên A phải cung cấp hàng hóa theo tiến độ trong vòng 30 ngày tính từ ngày hợp đồng có hiệu lực và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) khi giao hàng, cụ thể là:

- Hóa đơn GTGT
- Phiếu kiểm tra chất lượng sản phẩm của bên A
- Giấy tờ khác liên quan (nếu có)

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: Hàng hóa được giao tại kho Công ty Cổ phần Xi măng Bim Sơn.

3. Kiểm tra và nghiệm thu hàng hóa:

- Khi Bên A giao hàng, Bên B sẽ kiểm tra về số lượng, chủng loại, đo kiểm tra các kích thước theo yêu cầu của bản vẽ theo hợp đồng.

- Kiểm tra hồ sơ khi giao hàng: Kiểm tra các giấy tờ liên quan đã nêu trong hợp đồng.

- Hai bên thống nhất Lập biên bản kiểm tra nghiệm thu hàng hóa

Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì Bên B có quyền từ chối và Bên A phải có trách nhiệm cung cấp lại hàng mới đảm bảo chất lượng, đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp Bên A không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, Bên B có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do Bên A chịu. Việc thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa của Bên B không dẫn đến miễn trừ nghĩa vụ bảo hành hay các nghĩa vụ khác theo hợp đồng của Bên B.

### **Điều 13. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa**

1. Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

2. Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng như sau: \_\_\_\_\_ [*Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quý định cụ thể nội dung này trên cơ sở đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật*].

### **Điều 14. Bảo hành**

1. Bên A bảo đảm rằng hàng hóa được cung cấp theo hợp đồng là mới, chưa sử dụng, đảm bảo chất lượng và đạt các yêu cầu kỹ thuật theo bản vẽ đã được hai bên thống nhất xác nhận.

2. Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau: Thời gian bảo hành tối thiểu

là 18 tháng kể từ ngày đưa hàng vào sử dụng. Trong thời gian bảo hành, mọi hư hỏng của hàng hóa, phụ tùng do lỗi chế tạo Bên A phải sửa chữa miễn phí. Trong trường hợp hư hỏng không khắc phục được thì Bên A có trách nhiệm đổi lại hàng mới 100%, mọi chi phí phát sinh do Bên A chịu.

#### **Điều 15. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 30 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra Tòa án kinh tế - Tòa án có thẩm quyền nơi xảy ra tranh chấp để giải quyết, các chi phí liên quan do bên vi phạm các điều khoản trong hợp đồng chịu.

#### **Điều 16. Hiệu lực hợp đồng**

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ khi hai bên ký hợp đồng và được tính từ ngày có hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng do bên A gửi cho bên B.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 07 bộ, bên mời thầu giữ 05 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
NHÀ CUNG CẤP**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA  
CHỦ ĐẦU TƯ/BÊN MỜI CHÀO GIÁ**

*[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]*

### **PHỤ LỤC BẢNG GIÁ HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_\_ tháng \_\_\_\_\_ năm \_\_\_\_\_)

*[Phụ lục này được lập trên cơ sở bản yêu cầu chào giá giá, bản chào giá của nhà cung cấp và những thỏa thuận đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm các nội dung trong Biểu giá theo Mẫu số 03a (bao gồm Mẫu số 03a(1), Mẫu số 03a(2)) hoặc Mẫu số 03b trong bản yêu cầu báo giá này].*

## MẪU BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG<sup>(1)</sup>

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Kính gửi: \_\_\_\_\_ [*Ghi tên chủ đầu tư/bên mời chào giá*]

(sau đây gọi là chủ đầu tư/bên mời chào giá)

Theo đề nghị của \_\_\_\_\_ [*Ghi tên nhà cung cấp*] (sau đây gọi là nhà thầu) là nhà cung cấp đã trúng chào giá gói mua sắm hàng hóa \_\_\_\_\_ [*Ghi tên gói mua sắm hàng hóa*] và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp hàng hoá cho gói mua sắm hàng hóa trên (sau đây gọi là hợp đồng);<sup>(2)</sup>

Theo quy định trong bản yêu cầu chào giá (*hoặc hợp đồng*), nhà cung cấp phải nộp cho Chủ đầu tư/bên mời chào giá bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện hợp đồng;

Chúng tôi, \_\_\_\_\_ [*Ghi tên của ngân hàng*] có trụ sở đăng ký tại \_\_\_\_\_ [*Ghi địa chỉ của ngân hàng*]<sup>(3)</sup> (sau đây gọi là “Ngân hàng”), xin cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện hợp đồng của Nhà cung cấp với số tiền là \_\_\_\_\_ [*Ghi rõ giá trị tương ứng bằng số, bằng chữ và đồng tiền sử dụng theo quy định tại hợp đồng*]. Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho chủ đầu tư/bên mời chào giá bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn \_\_\_\_\_ [*Ghi số tiền bảo lãnh*] như đã nêu trên, khi có văn bản của chủ đầu tư/bên mời chào giá thông báo nhà thầu vi phạm hợp đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến hết ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_<sup>(4)</sup>.

### **Đại diện hợp pháp của ngân hàng**

[*Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu*]

Ghi chú:

(1) Chỉ áp dụng trong trường hợp biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng là thư bảo lãnh của tổ chức tín dụng hoặc chi nhánh ngân hàng nước ngoài thành lập theo pháp luật Việt Nam.

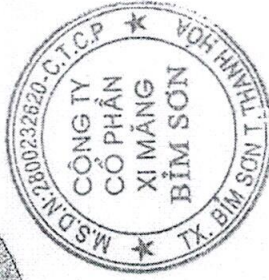
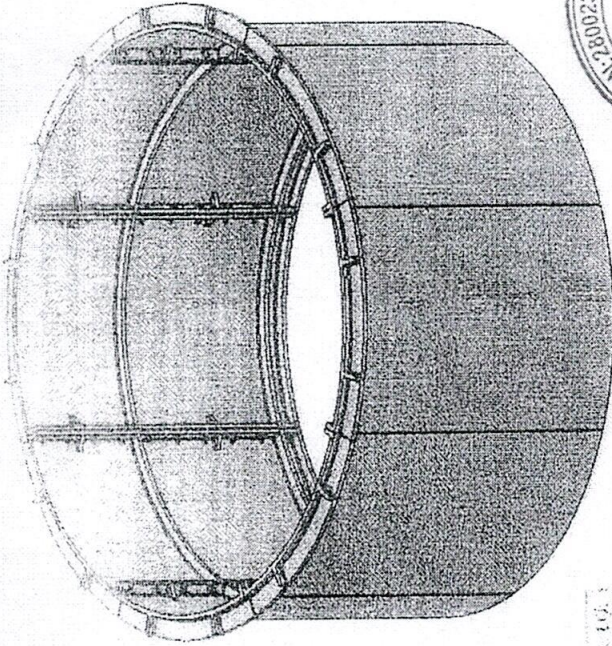
(2) Nếu ngân hàng bảo lãnh yêu cầu phải có hợp đồng đã ký mới cấp giấy bảo lãnh thì bên mời thầu sẽ báo cáo chủ đầu tư/bên mời thầu xem xét, quyết định. Trong trường hợp này, đoạn trên có thể sửa lại như sau:

“Theo đề nghị của \_\_\_\_\_ [*Ghi tên nhà cung cấp*] (sau đây gọi là nhà cung cấp) là nhà cung cấp trúng gói chào hàng mua sắm hàng hóa \_\_\_\_\_ [*Ghi tên gói mua sắm hàng hóa*] đã ký hợp đồng số \_\_\_\_\_ [*Ghi số hợp đồng*] ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (sau đây gọi là Hợp đồng).”

(3) Địa chỉ ngân hàng: ghi rõ địa chỉ, số điện thoại, số fax, e-mail để liên hệ.

(4) Ghi thời hạn phù hợp với yêu cầu quy định tại hợp đồng.

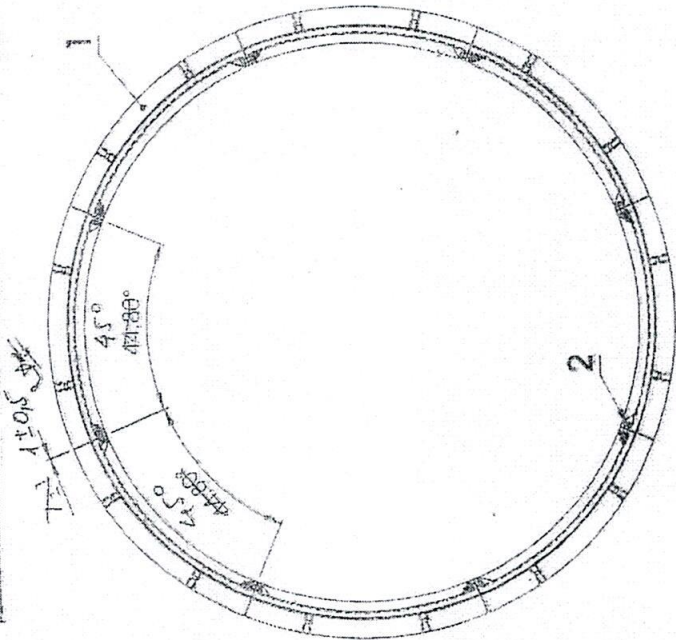
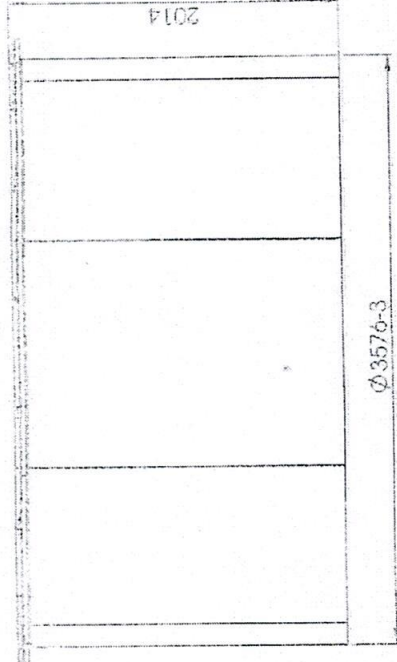




CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT  
 VÀ MỸ THUẬT  
 CÔNG NGHỆ THỰC  
 SỰ  
 19/11/2014

**YÊU CẦU KỸ THUẬT**

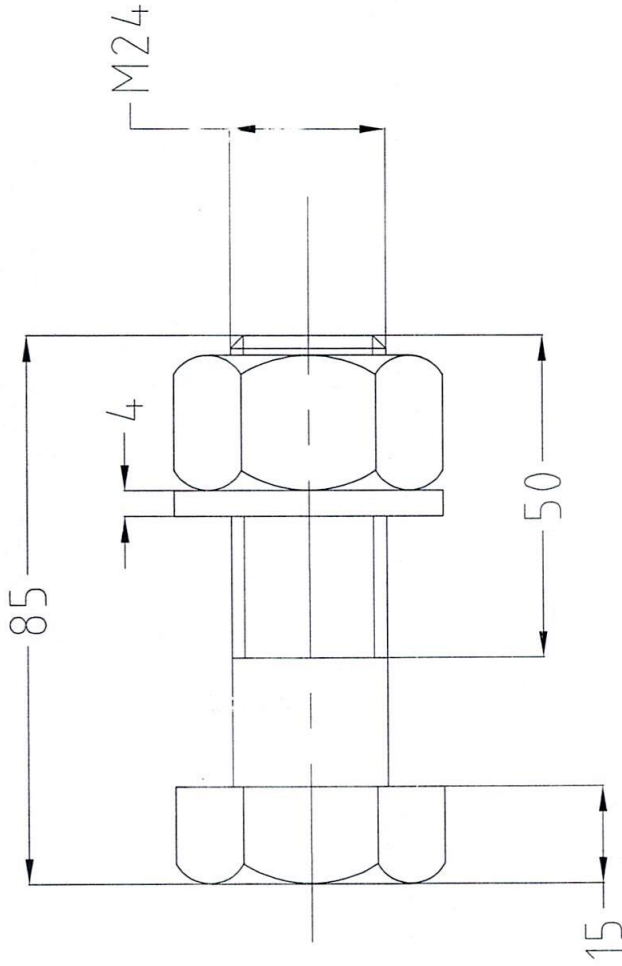
1. Lửa sạch bề mặt, cạnh sắc.
2. Khe hở giữa các mảng ghép với nhau là 7mm
3. Độ rỗng phần giáp nối giữa các mảng ghép với nhau cứ bề mặt ghép < 3mm



2	OLC5L3-11T-01-03	Bu lông bất ống lồng C5 thép TDN SUS316S	80 bộ	0.523kg/bộ
	OLC5L3-11T-01-02	Màng ống lồng C5 thép TDN b3	08 mảng	852,6kg/mảng
		Tên gọi	Số lượng	Khối lượng
		Ký hiệu		
<b>CÔNG TY CP XI MĂNG BİM SƠN</b>				
Họ và tên		Chức vụ	DVC.NĐ	
Đỗ Ngọc Khánh		18/10	BẢN VẼ TO HỢP	
Kiểm tra		16/10	(ống lồng C5)	
Phạm Gia Cường			WEIGHT	NUMBER
Duyệt			6820 KG	
				P. KH - CL



*Handwritten signature*

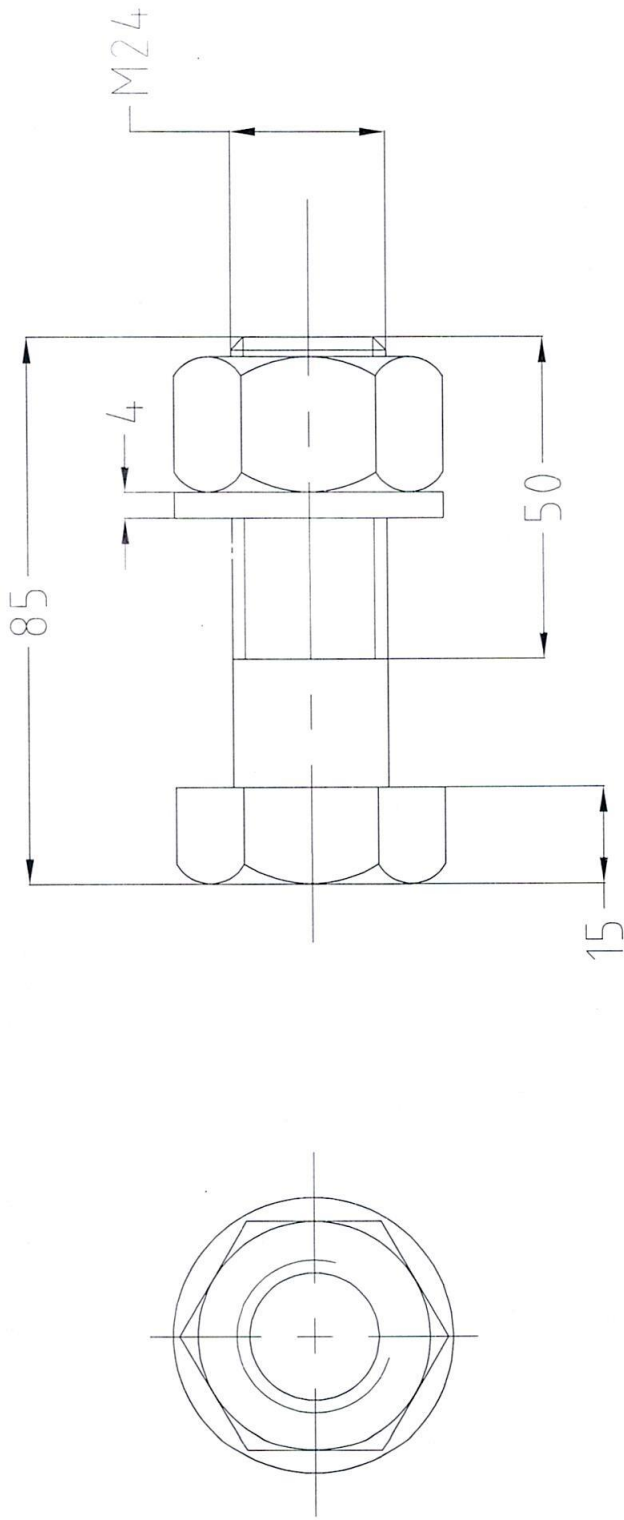


BU LÔNG CHỊU NHIỆT.

Vật liệu : SUS 310S

Số lượng : 90 bộ ( gồm cả đệm phẳng và đai ốc)

<b>CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỨC HỒNG HÀ</b>		<b>CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN</b>	
Chức vụ	Họ và tên	chữ ký	Ngày
Duyệt	Ng. Hữu Bái		
Kiểm tra	Ng. Hữu Trụ		
Vẽ	Ng. Khang		
		BULÔNG ÓNG LÔNG C5	
		Tỷ lệ:	
		Khối lượng:	
		N <sup>o</sup> :	
		SUS 310S	
		THÁP TRAO ĐỔI NHIỆT LÒ 3	



BU LÔNG CHỊU NHIỆT.

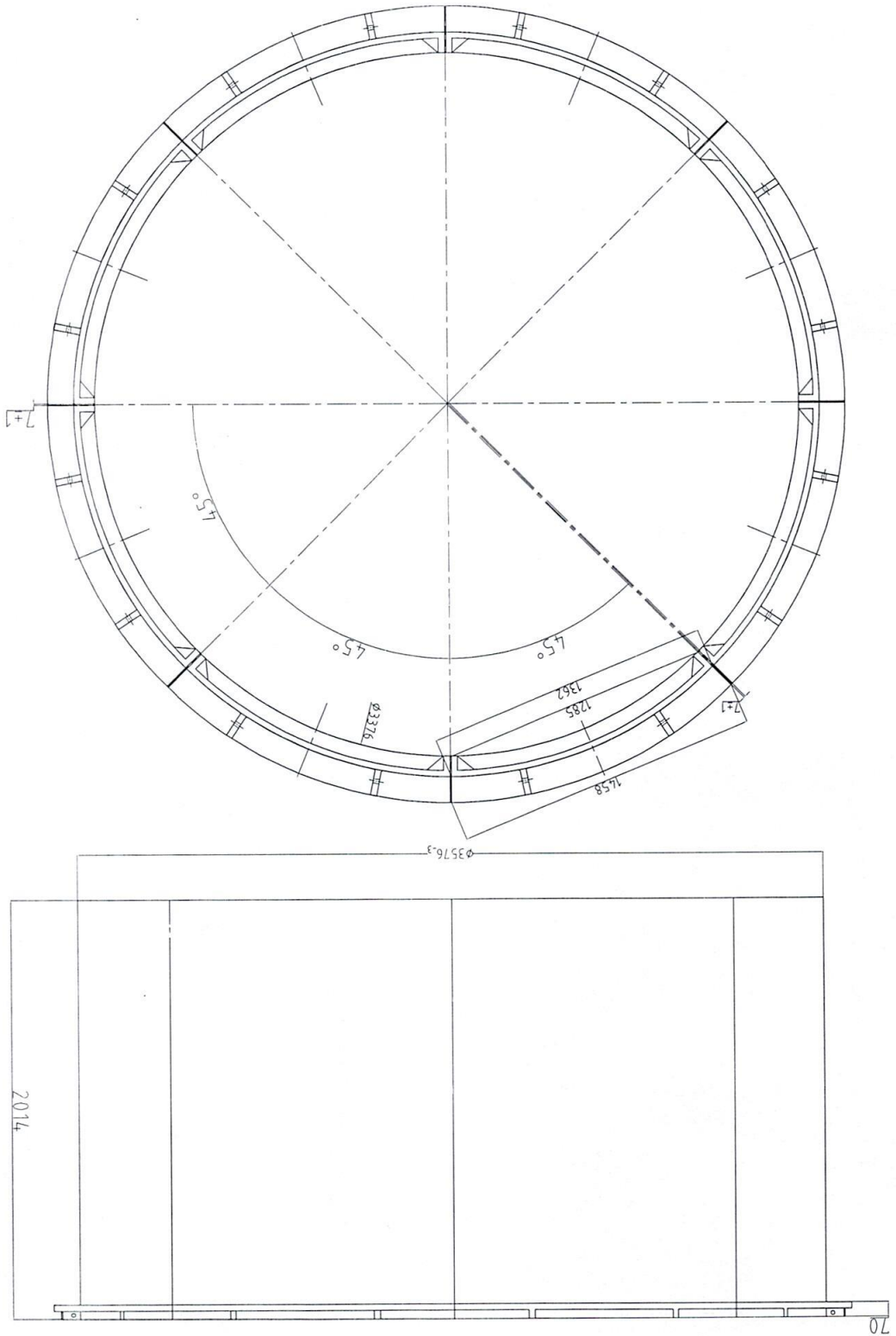
Vật liệu : SUS 310S

Số lượng : 90 bộ ( gồm cả đệm phẳng và đai ốc)

<b>CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỨC HỒNG HÀ</b>		<b>CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN</b>	
Chức vụ	Họ và tên	chữ ký	Ngày
Duyệt	Ng. Hữu Báu		
Kiểm tra	Ng. Hữu Trụ		
Vẽ	Ng. Khang		
		Tỷ lệ:	
		Khối lượng:	
		N <sup>o</sup> :	
		SUS 310S	
		BULÔNG ÓNG LÔNG C5	
		THÁP TRAO ĐỔI NHIỆT LÒ 3	

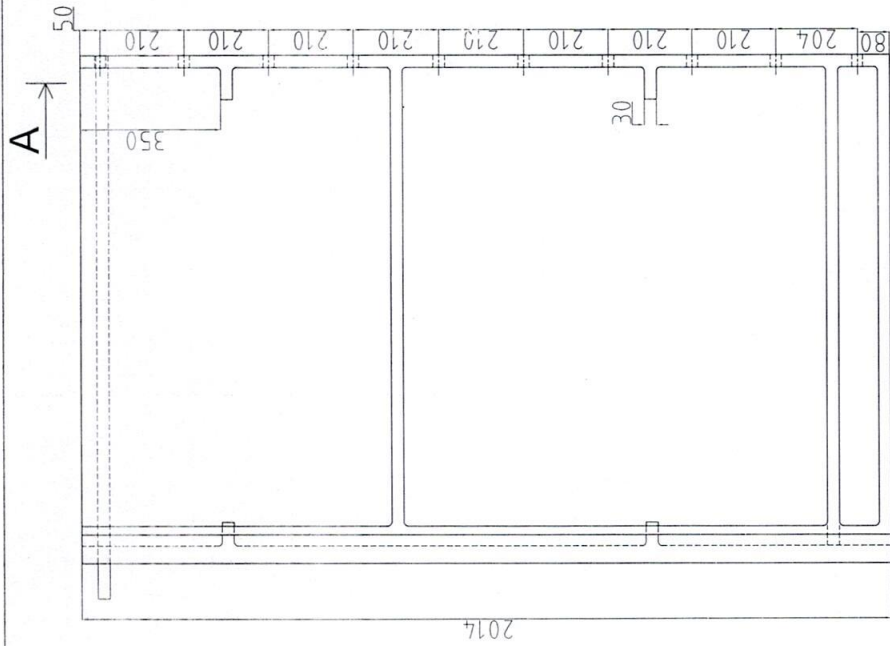
*Handwritten signature*

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỨC HỒNG HÀ		Họ và tên		chữ ký	Ngày
CÔNG TY CP XI MĂNG BİM SƠN		THÁP TRAO ĐỔI NHIỆT LỎ 3		Tỷ lệ:	
CHỨC VỤ		Duyệt		Khối lượng:	
Kiểm tra		Ng. Hữu Bầu		BÀN VẼ LẬP	
Vẽ		Ng. Hữu Trụ		SCH 13	
Mai Hiền				Số:	

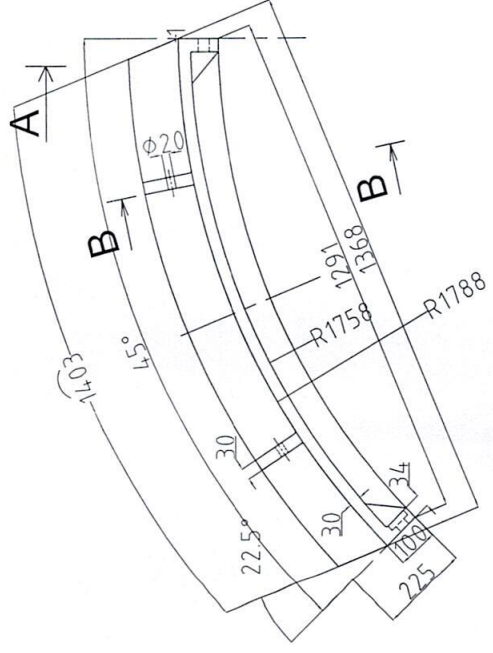
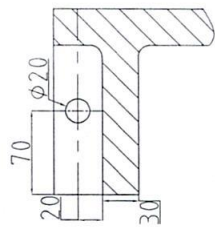


10/1

A-A



B-B



YÊU CẦU:

- Làm sạch ba vĩa, cạnh sắc.
- Vật đúc không nứt, rỗ, ngấm xỉ.
- Các cạnh và góc không ghi lấy R5...10.
- Không sơn, tẩm dầu lên vật đúc.

<b>CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ ĐỨC HỒNG HÀ</b>		<b>CÔNG TY CP XI MĂNG BỈM SƠN</b>	
Chức vụ	Họ và tên	chữ ký	Ngày
Duyệt	Ng. Hữu Báu		
Kiểm tra	Ng. Hữu Trụ		
Vẽ	Mai Hiền		
		Tỷ lệ:	
		Khoá lượng: 852kg	
		Số lượng: 8 tấm	
		SCH 13	
		ỐNG LÔNG C5	
		THÁP TRAO ĐỔI NHIỆT LỒ 3	

*Handwritten signature*